

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19/8/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn
nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và bà Trần Thanh Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm A, xã D, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990, vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Đang chấp hành án tại đội X, phân trại số X, trại giam Ngh, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Đ kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2010 tại UBND xã D, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2014 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng nhau, anh Đ phạm tội bị xử phạt tù hiện đang chấp hành án tại đội X, phân trại số X, trại giam Ngh, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Văn Th, sinh ngày 19/7/2010. Hiện nay con chung đang ở với chị. Ly hôn chị xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung trên và không yêu cầu anh Hoàng Văn Đ cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị và anh Hoàng Văn Đ thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn anh Hoàng Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2010 tại UBND xã D, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2015 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên thường xuyên cãi vã, anh phạm tội bị xử phạt tù hiện đang chấp hành án tại đội X, phân trại số X, trại giam Ngh, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Nay chị Nguyễn Thị Ch thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Văn Th, sinh ngày 19/7/2010. Hiện nay con chung đang ở với chị Ch. Ly hôn chị xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung trên và không yêu cầu anh cấp dưỡng thì anh nhất trí. Hiện nay anh chấp hành án nên không có tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn hiện nay đang chấp hành án tại đội X, phân trại số X, trại giam Ngh, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị nên không có mặt tại phiên tòa và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch. Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn anh Hoàng Văn Đ.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hoàng Văn Th, sinh ngày 19/7/2010. Chị Ch không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nên chấp nhận.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu phân chia nên miễn xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ch yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Văn Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ch vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Văn Đ vắng mặt cũng có đơn xin xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Hoàng Văn Đ là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh Hoàng Văn Đ phạm tội đang đi chấp hành án. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Tòa án cũng đã phân tích hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Ch yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Hoàng Văn Đ thống nhất có 01 con chung là Hoàng Văn Th, sinh ngày 19/7/2010. Ly hôn chị Ch yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung trên và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng thì anh Đ cũng nhất trí. Vì xét thực tế anh Đ đang chấp hành án nên không chăm sóc, nuôi dạy con được. Chị Ch có điều kiện hàng ngày gần gũi chăm sóc con. Mặt khác từ khi con sinh ra chị Ch là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nhiều hơn. Vì vậy, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp, nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý. Tuy không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh Đ vẫn có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ch không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên chấp nhận.

[4] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Hoàng Văn Đ tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ch được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hoàng Văn Th, sinh ngày 19/7/2010 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Văn Đ vì chị Nguyễn Thị Ch chưa yêu cầu. Anh Hoàng Văn Đ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Hoàng Văn Đ thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006800 ngày 15/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh NA;
- UBND xã D, huyện DC;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn